

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 363/2020/HS-ST
Ngày 23-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thiện Tụy

Ông Vũ Mạnh Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 415/2020/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 413/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trương Năng T**, sinh năm 1970 tại thành phố Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số X, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Lang thang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Năng Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); vợ, con: Chưa; Tiền án: Ngày 19/3/2018 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ra trại ngày 30/01/2020; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/11/1988 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 13/11/1991 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 30/3/1993 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 19/8/1997 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 46 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân và tội Gây rối trật tự công cộng. Ngày 24/7/2002 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 09/6/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Từ năm 1985 đến năm 1986 có 04 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và đưa đi

cơ sở giáo dục. Năm 2013 đi cai nghiện bắt buộc. Danh chỉ bản số: 407 ngày 27/8/2020 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h10 ngày 26/08/2020 tổ công tác công an phường V đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước số 505 phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội thì phát hiện Trương Năng T đang ngồi trên xe máy kiểu dáng Honda Dream BKS X có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra Trương Năng T tự nguyện giao nộp từ trong túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 1,5x2cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Đối tượng khai đó là ma túy “đá” mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Trương Năng T. Tại bản kết luận giám định số: 7892/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,240 gam.*

Tại cơ quan điều tra Trương Năng T khai nhận: Khoảng 19h30 ngày 26/08/2020, T điều khiển xe máy Honda Dream BKS X đến khu vực ngã ba phố Đ - L để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000đồng. T cất gói ma túy vào trong túi áo ngực phía trước bên trái rồi điều khiển xe tìm nơi sử dụng. Khi đang đi đến khu vực trước số 505 phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường V kiểm tra, bắt giữ. Ngoài ra, cơ quan công an đã thu giữ 01 xe máy Dream BKS X, số khung 221379, số máy 10467379; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng; 01 đăng ký mô tô xe máy mang tên Nguyễn Khắc H; số tiền: 1.000.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã dẫn giải T xác định địa điểm mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho T. Kết quả dẫn giải T xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực ngã ba phố L - Đ, quận H, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người bán ma túy cho T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là điện thoại của T sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng): Quá trình điều tra xác định là tiền của T không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS X, số khung 221379, số máy 10467379 là số nguyên thủy, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Khắc H, sinh năm: 1979, nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội. Anh H khai đã bán xe cho Trương Năng T vào khoảng đầu năm 2020 có giấy tờ mua bán viết tay. Chiếc xe không phải vật chứng trong vụ án khác. T khai sử dụng chiếc xe máy này để đi mua ma túy vào ngày 26/8/2020.

Bản cáo trạng số 398/CT -VKS ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Trương Năng T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ **24**(Hai mươi bốn) đến **30**(Ba mươi) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,240gam Methamphetamine. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Dream BKS 33L8-7566 bị cáo dùng để đi mua ma túy. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000đồng là tài sản riêng của bị cáo

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau. Khoảng 20h 10' ngày 26/8/2020, tại khu vực trước số nhà 505 phố M, phường V, quận H, Thành phố Hà

Nội, bị cáo Trương Năng T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 túi nilon kích thước khoảng $1,2 \times 0,2$ cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,240gam. Bị cáo khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trương Năng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có nhiều tiền án tiền sự, trong đó có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2018 chưa được xóa án tích phạm tội lần này xác định là tái phạm; các tiền án, tiền sự còn lại mặc dù đã được xóa án tích và hết thời hiệu nhưng để đánh giá về nhân thân xác định bị cáo có nhân thân rất xấu. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,240gam Methamphetamine. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Dream BKS X bị cáo dùng để đi mua ma túy kèm theo 01 đăng ký xe máy số 0089002 mang tên Nguyễn Khắc H. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000đồng là tài sản riêng của bị cáo

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Năng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Năng T: **25**(Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,240gam Methamphetamine. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Dream BKS X kèm theo 01 đăng ký xe máy số 0089002 mang tên Nguyễn Khắc H. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 màu vàng đã qua sử dụng có số IMEL 35540307896606 (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 48/21 ngày 27/11/2020). Trả lại bị cáo số tiền 1.000.000đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/11/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

